

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH  
CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

- Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG;
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 231 Nguyễn Trãi, Thanh xuân, Hà Nội.
- Điện thoại : 04.38583656.
- Fax : 04.38583644.

**I. Cổ phiếu dự kiến phát hành**

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng;
2. Vốn điều lệ: **200.474.150.000** đồng;
3. Số lượng cổ phiếu lưu hành (trước thời điểm phát hành): **20.045.875** cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu quỹ (trước thời điểm phát hành): **1.540** cổ phiếu.
5. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
6. Mã chứng khoán: **SRC**;
7. Mệnh giá: **10.000** đồng;
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **8.018.350** cổ phiếu;
9. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
10. Ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 10/10/2016.
11. Ngày đăng ký cuối cùng: 10/10/2016.
12. Ngày dự kiến giao dịch cổ phiếu phát hành: Quý IV/2016.

**II. Kết quả phát hành cổ phiếu**

1. Số cổ phiếu đã phân phối: **8.018.350** cổ phiếu.
2. Số cổ đông được phân phối: **2.351** cổ đông.



3. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và được thanh toán bằng tiền cho cổ đông;
4. Tổng số cổ phiếu hiện tại (ngày 18 tháng 10 năm 2016), trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **28.063.368** cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: **2.397** cổ phiếu.

### III. Tài liệu gửi kèm

1. Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 số 61/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016;
2. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ được Đại hội đồng cổ đông thông qua: Tại Điều 8, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 số 61/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016.

#### Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu HĐQT.

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

TỔNG GIÁM ĐỐC



MAI CHIÊN THẮNG



**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cao Su Sao Vàng;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2016 của Công ty Cổ phần Cao Su Sao Vàng.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Đại hội thông qua các nội dung sau:**

**1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011-2016.**

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.561.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011-2016.**

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.561.642 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

### **3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.**

#### Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.145.560 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 308.920 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,00 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 7.650 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,05% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

### **4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.**

#### Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.462.130 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

### **5. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý SXKD năm 2015, định hướng năm 2016 và việc thoái vốn khỏi Công ty CP Philips Carbon Black VN.**

#### Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.398.055 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,56 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 64.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.398.055 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,56 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 64.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**7. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015:**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2015.	200.474.150.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	10.091.168.948
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2015	95.567.138.758
3.1	Thuế TNDN phải nộp	21.124.164.903
3.2	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	117.479.502
3.3	Lợi nhuận còn lại	74.325.494.353
3.4	Trích các quỹ: <i>Trong đó</i>	28.743.687.854
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (8%)	5.946.039.548
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	22.297.648.306
	- Quỹ khen thưởng ban điều hành	500.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông ( 4=2+3.3-3.4)	55.672.975.447
5	Chia cổ tức 22% vốn điều lệ bằng tiền mặt ( Trong đó đã tạm ứng trả cổ tức bằng tiền mặt là 15% Vốn điều lệ trong tháng 12/2015)	44.100.925.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau là	11.572.050.447

- Thời điểm chia cổ tức: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức như trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông hiện hữu theo quy định.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.462.130 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu

quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**8. Thông qua phương án phát hành tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:**

**a. Hình thức tăng vốn:**

Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.

**b. Phương án tăng vốn điều lệ**

Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:4 (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ nhận được 04 cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu). Chi tiết phương án như sau:

1.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng
2.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Mã cổ phiếu	:	SRC
4.	<b>Vốn điều lệ hiện tại</b>	:	<b>200.474.150.000 đồng</b>
5.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng
6.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	:	8.018.350 cổ phần
7.	Tổng giá trị phát hành (theo MG)	:	80.183.500.000 đồng
8.	<b>Vốn điều lệ sau khi phát hành</b>	:	<b>280.657.650.000 đồng</b>
9.	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông.
10.	Tỷ lệ phát hành	:	10: 04 <i>(Mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 04 cổ phiếu phát hành thêm)</i>
11.	Nguồn vốn thực hiện	:	Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ dự trữ, bổ sung Vốn điều lệ ( trên Báo cáo tài chính thể hiện là: Vốn khác của chủ sở hữu) tại Báo cáo tài chính gần nhất trước thời điểm phát hành.
12.	Thời gian thực hiện	:	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, dự kiến quý II hoặc quý III/2016.

13.	Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ	:	Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và được thanh toán bằng tiền cho cổ đông.
14.	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
15.	Phương án sử dụng vốn	:	Công ty phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu không thu tiền. Việc phát hành chỉ chuyển nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự trữ, bổ sung VDL thành VDL của Công ty.
16.	Niêm yết và lưu ký bổ sung	:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được niêm yết và lưu ký bổ sung trên sàn HOSE.

**c. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc:**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp. Bao gồm các công việc sau:

- ❖ Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận;
- ❖ Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;
- ❖ Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- ❖ Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- ❖ Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành là 15.458.055 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2016:**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	400.000.000.000
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	1.024.770.000.000
3	Doanh thu	1.005.270.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế	96.000.000.000
5	Dự kiến chia cổ tức năm 2016	15% Vốn điều lệ

Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thống nhất ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp kết quả SXKD của Công ty trong năm.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.393.504 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,53% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 3.575 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 60.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,39 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 8.626 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**10. Thông qua Báo cáo về mức thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 và Tờ trình trình về thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2016:**

10.1. Báo cáo về mức thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2015 như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000



Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
<b>Cộng</b>				<b>396.000.000</b>

**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành là 15.393.504 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,53 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 64.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 8.626 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

10.2. Tờ trình về thu nhập, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2016 như sau:

a. Mức thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả SXKD của Công ty, xếp lương của Trưởng BKS vào Bảng lương viên chức quản lý Công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty, tương đương với mức lương của Kế toán trưởng. Tổng thu nhập tối đa không quá 30 triệu đồng/tháng.

b. Thù lao của Chủ tịch, thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
<b>Cộng</b>				<b>348.000.000</b>

**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành là 15.399.055 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,56 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu

quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 64.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**11. Thông qua Tờ trình của BKS về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016.**

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 15.393.004 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,53 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 64.575 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,42 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 8.626 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**12. Thông qua Tờ trình về việc ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn.**

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành là 14.998.768 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,82 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành là 329.920 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,15 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không biểu quyết là 4.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**13. Đại hội đã bầu các Ông(bà) sau vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm:**

- Ông: Lâm Thái Dương

- Ông: Mai Chiến Thắng

- Ông: Nguyễn Thanh Tùng

- Ông: Ngô Tuấn Anh

- Ông: Nguyễn Công Tuấn

Hội đồng quản trị Công ty đã bầu Ông Lâm Thái Dương giữ chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty.

**14. Đại hội đã bầu các Ông (bà) sau vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm:**

- Ông: Trần Minh Tuấn

- Ông: Hoàng Đức Dũng

- Ông: Trần Đình Tùng

Ban kiểm soát Công ty đã bầu Ông Trần Minh Tuấn giữ chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HCM (b/c);
- TT LK&CK (b/c);
- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Tổng GĐ, P.TGĐ;
- Đăng trang website Cty;
- Lưu HĐQT, VT.



**Lâm Thái Dương**